

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA

SỰ KIỂM CHỨNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

● PGS, TS. NGUYỄN VĂN NAM

Trong tạp chí "Nghiên cứu chủ nghĩa Mác" (Trung Quốc, số 01.2007), tác giả Tôn Lăng Tê đã viết: *Sự tan rã của chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô, Đông Âu và việc nước Nga tiến hành cải cách theo chủ nghĩa tự do, khiến người ta cảm thấy hình thái ý thức của chủ nghĩa Mác sẽ bị lãng quên. Chính quyền Nga dựa vào các phương tiện truyền thông đã tích cực tuyên truyền cho nhân dân Nga có những nhận thức như vậy. Nhưng, đời sống hiện thực đã bác bỏ những nhận thức sai lầm đó. Chỉ sau 5 năm Liên Xô giải thể, người ta bắt đầu cảm thấy chán ghét đối với hậu quả nghiêm trọng của tư hữu hoá, biểu thị bất mãn với chủ nghĩa tư bản dã man. Sự thay đổi nhận thức, thái độ của người dân Nga đối với chủ nghĩa tư bản, sau khi ném vị đắng của cải cách theo chủ nghĩa tự do, đã chứng minh rằng, người Nga bắt đầu tỉnh ngộ... người Nga bắt đầu nhận thức lại lý luận của chủ nghĩa Mác và tư tưởng XHCN.*

Cũng như toàn bộ chủ nghĩa Mác - Lênin, lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học không xuất phát từ một mảnh đất hoang. Nó là sản phẩm của những tư tưởng cộng sản, giải phóng xã hội của quá khứ, mà

những người con ưu tú của nhân loại áp ủ hàng bao thế kỷ - chủ nghĩa xã hội không tưởng. Các nhà xã hội không tưởng đã đặt ra rất nhiều vấn đề mà sau này C.Mác - Ph.Ăngghen - V.I.Lênin giải quyết một cách khoa học, và điều này hơn ai hết, đã được V.I.Lênin xác định: các nhà xã hội không tưởng đã "dự kiến một cách tài tình được rất nhiều chân lý mà ngày nay chúng ta đem khoa học ra chứng minh đều thấy là đúng"⁽¹⁾. Điều đó còn có nghĩa là không phải ngẫu nhiên mà chủ nghĩa xã hội không tưởng là một trong những nguồn gốc của chủ nghĩa Mác, là tiền thân trực tiếp của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Trong khi đánh giá cao công lao của những nhà xã hội không tưởng qua các thời kỳ, các nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học cũng đã chỉ ra những hạn chế không tránh khỏi của chủ nghĩa xã hội không tưởng, mà nguyên nhân chủ yếu được bắt nguồn ở những điều kiện lịch sử - xã hội đương thời; ở sự chưa chín muồi của các quan hệ xã hội, ở sự kìm phát triển của giai cấp công nhân... Trong khi đó, lịch sử cứ tiến về phía trước, mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản ngày càng thêm sâu sắc, giai cấp công nhân ngày càng trưởng

thành trong đấu tranh cách mạng. Bản thân lịch sử đặt ra trước khoa học xã hội nhiệm vụ xây dựng lý luận; lý luận này phải là kim chỉ nam đáng tin cậy cho hành động cách mạng của giai cấp cách mạng, và khoa học xã hội mà C.Mác và Ph.Ăngghen là những đại biểu ưu tú nhất, đã hoàn thành nhiệm vụ đó: Lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học đã được xây dựng.

Khác với các nhà xã hội không tưởng, C.Mác và Ph.Ăngghen không chỉ là nhà lý luận, mà còn là lãnh tụ của phong trào cách mạng đang phát triển của giai cấp công nhân, của toàn thể những người lao động. Hai ông đã sáng tạo ra lý luận mà lý luận này là vũ khí tinh thần của họ trong cuộc đấu tranh cách mạng với chủ nghĩa tư bản với những điều kiện xã hội hạ thấp, làm hư hỏng con người, là phương tiện mạnh mẽ để bản thân con người cải biến hiện thực vì bản thân con người. Điều này còn có nghĩa là lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học là kết quả của sự nghiên cứu sâu sắc và sự khái quát không chỉ khoa học, mà cả thực tiễn lịch sử xã hội, cả hoạt động cách mạng của quần chúng mà các nhà sáng lập lý luận đó đã tham gia trực tiếp và tích cực.

Chủ nghĩa xã hội khoa học là bộ phận thể hiện tập trung nhất

tính chính trị - thực tiễn sinh động của chủ nghĩa Mác - Lênin. Các phạm trù, nguyên lý của chủ nghĩa xã hội khoa học, một mặt, phản ánh những hiện thực chính trị - xã hội diễn biến trong quá trình giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình, mặt khác, là sự kế thừa, phát triển những tinh hoa nhân loại ngay trong quá trình giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử đó. Trên cơ sở khoa học nghiêm túc, C. Mác - Ph.Ăngghen đã giải quyết được những vấn đề cơ bản mà các nhà xã hội không tưởng chưa thể thực hiện được. *Thứ nhất, các ông đã chỉ ra tính tất yếu diệt vong của chủ nghĩa tư bản và sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội.* Trong vấn đề này, các ông xuất phát từ những quy luật tất yếu của sự phát triển xã hội, từ sự phân tích biện chứng khách quan của chủ nghĩa tư bản; *thứ hai, làm sáng rõ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, trên cơ sở liên minh với các tầng lớp nhân dân lao động khác để lật đổ chủ nghĩa tư bản, thiết lập xã hội mới - XHCN; thứ ba, chỉ rõ con đường đấu tranh giai cấp và cách mạng XHCN; thứ tư, vạch rõ bản chất xã hội của con người, vị trí của nó trong hệ thống các quan hệ xã hội, cũng như khuynh hướng phát triển của con người; thứ năm, các ông cũng chỉ ra rằng các quá trình xã hội là có thể quản lý được...*

Như vậy, công lao của C.Mác - Ph.Ăngghen là chuyển chủ nghĩa xã hội từ không tưởng thành khoa học (lý thuyết) vào những năm 40 - 50 của thế kỷ XIX. Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, những điều kiện lịch sử đã thay đổi: chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn tột cùng của nó - chủ nghĩa đế quốc,

những mâu thuẫn xã hội và kinh tế trong điều kiện ấy đạt tới mức độ sâu sắc chưa từng thấy. Lại một lần nữa, lịch sử đòi hỏi phải có những quan điểm và giải pháp nhằm giải quyết mâu thuẫn xã hội, đồng thời bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác. Cũng vào thời điểm này, trung tâm của phong trào cách mạng thế giới, nhất là phong trào của công nhân, chuyển sang nước Nga. Sự bóc lột khắc nghiệt, sự không có quyền hành chính trị của những người lao động, tình trạng bị áp bức, bóc lột đối với các dân tộc thiểu số, tàn tích phong kiến nông nô, gia trưởng, cũng như sự phụ thuộc vào tư bản thế giới - tất cả những điều đó đã làm cho nước Nga là điểm nút của những mâu thuẫn trong toàn bộ hệ thống đế quốc châu Âu. Sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác, cũng như việc biến chủ nghĩa xã hội khoa học từ lý luận thành hiện thực không thể tách rời tên tuổi của V.I.Lênin - lãnh tụ vĩ đại của giai cấp công nhân Nga và toàn thế giới.

Cũng cần chỉ rõ một đặc điểm nữa của lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là mối liên hệ không thể tách rời giữa lý luận với hành động cách mạng, với thực tiễn. Quán triệt đặc điểm này, hoạt động lý luận của V.I.Lênin gắn chặt với cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân, với thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô. Dưới sự lãnh đạo của V.I.Lênin, Cách mạng tháng Mười thắng lợi và kế hoạch xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô được đề ra và chỉ đạo thực hiện cho đến những ngày cuối cùng của cuộc đời ông.

Để có thể đưa cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân đến thắng lợi, thực hiện một trong những nội

dung của lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học - *khoa học về những con đường và phương tiện để xoá bỏ chủ nghĩa tư bản*, trước hết, V.I.Lênin vạch trần mâu thuẫn cơ bản của chủ nghĩa tư bản - mâu thuẫn giữa tính chất xã hội của sản xuất với hình thức chiếm hữu tư nhân và cũng chứng minh rằng trong điều kiện của chủ nghĩa đế quốc, mâu thuẫn đó đạt tới mức độ sâu sắc chưa từng có, rằng chủ nghĩa đế quốc đã tiến sát tới chỗ xã hội hoá sản xuất toàn diện, nhưng vẫn giữ nguyên tắc tư hữu về phân phối, và vì vậy, cho dù thế nào đi nữa nó vẫn không tránh khỏi bị tiêu diệt. Từ đó, V.I.Lênin kết luận, chủ nghĩa đế quốc là *đêm trước của cách mạng XHCN*. Cách mạng XHCN trong điều kiện của chủ nghĩa đế quốc không phải chỉ là có khả năng xảy ra, mà còn là tất yếu, không thể tránh được, đối với giai cấp công nhân: nó là một nhiệm vụ trực tiếp trước mắt. Cuộc cách mạng ấy không phải nổ ra và đồng thời thắng lợi ở tất cả các nước, mà nó có thể thắng lợi ở một nước hoặc một số nước. Kết luận này của V.I.Lênin không phải là sự áp đặt, mà là kết quả của sự phân tích về tình trạng phát triển không đều nhau của chủ nghĩa tư bản. Sự phát triển không đều nhau tất sẽ dẫn đến có những vị trí của chủ nghĩa tư bản suy yếu, và xuất hiện khả năng chật dứt dây xích của chủ nghĩa đế quốc ở khâu yếu nhất trong khi toàn bộ chủ nghĩa đế quốc không phải đã suy yếu. Kết luận ấy đã dẫn đến Cách mạng tháng Mười năm 1917 nổ ra và thắng lợi, tiêu diệt chủ nghĩa tư bản và thành lập nhà nước XHCN đầu tiên trên thế giới.

Cách mạng XHCN thắng

lợi vĩ đại không chỉ lật đổ chế độ áp bức, bóc lột, đặt cơ sở cho việc giải phóng quần chúng nhân dân về kinh tế, xã hội và chính trị, đưa đất nước ra khỏi vực thẳm của cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất, mà còn làm lung lay tận gốc chế độ tư bản chủ nghĩa.

Cách mạng tháng Mười thắng lợi trong một nước, đồng thời có ảnh hưởng quyết định đến toàn bộ quá trình lịch sử thế giới. Nó đặt ra và giải quyết một cách thắng lợi hàng loạt những vấn đề xã hội mà hiện nay vẫn đang được đặt ra cho quần chúng lao động ở những nước không đi theo con đường XHCN. Nhưng, điều lớn lao và bao trùm hơn cả, Cách mạng tháng Mười là sự khẳng định bằng thực tiễn tính chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung và chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng. Cuộc cách mạng đó đã làm cho giai cấp công nhân, những người lao động ở tất cả các nước có thêm những kinh nghiệm vô giá của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, mở ra cho nhân loại con đường đi tới xã hội mới - XHCN. Nó chấm dứt sự thống trị độc quyền của chủ nghĩa tư bản trên trái đất và chia thế giới thành hai hệ thống độc lập.

Với thắng lợi của Cách mạng tháng Mười, chủ nghĩa tư bản bước vào thời kỳ tống khùng hoảng, cuộc khủng hoảng này gắn liền với toàn bộ các mâu thuẫn ngày càng kịch liệt hơn của chủ nghĩa tư bản... Những khả năng đấu tranh cách mạng của những người lao động trên toàn thế giới, của phong trào giải phóng dân tộc được mở rộng, vì họ tìm thấy ở nhà nước đầu tiên của giai cấp công nhân người đồng minh vững

manh và là người trợ thủ đáng tin cậy. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười ở Nga đã kích thích mạnh mẽ sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế. Nhờ có sự tác động trực tiếp của nó, những người lao động ở nhiều nước trên thế giới đã vùng dậy đấu tranh chống bọn áp bức, bóc lột. Những cuộc cách mạng ở Đức, Áo, Hung và các nước khác đã bùng nổ, những cuộc đấu tranh cách mạng có tính chất quần chúng của những người vô sản châu Âu, châu Mỹ đã phát triển rộng rãi.

Dưới ảnh hưởng thắng lợi của Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga, những nhóm và đảng cộng sản mới ra đời và củng cố. Từ ngày 2 đến ngày 6 tháng 3 năm 1919, những tổ chức này đã họp Đại hội lần thứ nhất (đại hội thành lập) của Quốc tế III. Với sự ra đời của Quốc tế III - Quốc tế cộng sản, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân ở nhiều nước trên thế giới đã có sự phát triển rõ nét. Bởi lẽ, Quốc tế cộng sản đóng vai trò xuất sắc trong sự phát triển phong trào công nhân và phong trào cộng sản thế giới. Dựa trên cơ sở tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Quốc tế III từng bước thống nhất lực lượng của những người cộng sản, đề ra chiến lược và sách lược của phong trào công nhân trong điều kiện lịch sử mới, đã giúp đỡ cho sự hình thành và phát triển của các đảng cộng sản trẻ tuổi, đã làm giàu cho những đảng này bằng kinh nghiệm của phong trào đấu tranh cách mạng, đã tiến hành cuộc đấu tranh không mệt mỏi chống chủ nghĩa cơ hội dưới mọi màu sắc. Quốc tế cộng sản cũng tác động đến phong trào giải phóng dân tộc, tới cuộc đấu tranh

của quần chúng nhân dân giành dân chủ...

Sự kiểm chứng của chủ nghĩa xã hội khoa học đối với Cách mạng tháng Mười Nga không chỉ ở việc đấu tranh để lật đổ giai cấp thống trị, mà sự kiểm chứng ấy còn chỉ ra rằng sự diệt vong của chủ nghĩa tư bản và thiết lập xã hội công bằng là kết quả không chỉ của sự tác động của những quy luật khách quan, mà còn là của hoạt động chủ quan của con người, kết quả của sự cải biến xã hội có ý thức, có mục đích. Thù tiêu chủ nghĩa tư bản, đó là điều kiện bắt buộc của sự bắt đầu công việc xây dựng xã hội mới - XHCN. Do vậy, lãnh đạo giai cấp công nhân Nga tiến hành Cách mạng tháng Mười, lật đổ chế độ Sa hoàng mới chỉ là bước thứ nhất mà chủ nghĩa xã hội khoa học đã chỉ ra; bước thứ hai là lãnh đạo giai cấp công nhân cùng với các giai tầng xã hội khác xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga - Liên Xô. Dưới sự lãnh đạo đó, kế hoạch xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô đã được đề ra và được thực hiện. Một trong những vấn đề trung tâm của kế hoạch xây dựng chủ nghĩa xã hội là quan tâm đến con người, tìm tòi những con đường, biện pháp để giải phóng con người, để con người tự khẳng định và phát triển. Chủ nghĩa xã hội khoa học còn chỉ ra rằng, xây dựng xã hội mới không chỉ là mục đích tự thân mà còn là điều kiện, phương tiện để giải phóng và hoàn thiện con người. Vấn đề được đặt ra là làm thế nào đem nền kinh tế, những thành tựu khoa học và kỹ thuật phục vụ con người; làm thế nào để hoàn thiện những quan hệ xã hội vì lợi ích của con người, và

tổ chức đời sống tinh thần của xã hội để bảo đảm sự phát triển trí tuệ con người sự phát triển và thể hiện đầy đủ nhất những khả năng sáng tạo vô tận của con người...

Công lao vĩ đại của V.I.Lênin là đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác nói chung, chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng để tiến hành cách mạng XHCN vĩ đại ở nước Nga vào tháng Mười năm 1917, biến chủ nghĩa xã hội từ lý luận từng bước trở thành hiện thực trong cuộc sống. Tuy thành tựu mới ở bước đầu rất khiêm tốn, nhưng ngay từ khi V.I.Lênin còn sống, chủ nghĩa xã hội cũng đã thu được những thành tựu hết sức quan trọng. Vì thế, V.I.Lênin không chỉ tin tưởng vào thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Nga, mà còn vạch rõ vai trò to lớn của phong trào giải phóng dân tộc, của nhân dân châu Á, châu Phi và Mỹ La tinh trong quá trình cách mạng thế giới. V.I.Lênin tin tưởng rằng, ở các nước tư bản phát triển, do một số tình huống, cách mạng XHCN sẽ bắt đầu khó khăn hơn, nhưng nhất định sẽ xảy ra. V.I.Lênin cho rằng, chỉ trong điều kiện quần chúng nhân dân phương Tây và phương Đông cùng nhau đấu tranh chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc, chỉ trong điều kiện các đảng cộng sản tất cả các nước thống nhất hành động thì chủ nghĩa xã hội mới thắng lợi được trên toàn thế giới... Tất cả những điều trên chứng minh rằng, chủ nghĩa xã hội khoa học là thành quả lý luận nhất quán về lôgic với triết học và kinh tế chính trị học. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin mang tính cân đối, hoàn chỉnh, không những chỉ nhằm nhận thức

thế giới một cách đúng đắn, mà còn trực tiếp đề cập đến nhiều vấn đề trong quá trình cải tạo thế giới theo những quy luật khách quan của cuộc cách mạng XHCN. Nó trực tiếp làm rõ mục tiêu cuối cùng và con đường giải phóng xã hội, giải phóng con người, đồng thời luận giải một cách khoa học về lực lượng chủ đạo của quá trình đó - giai cấp công nhân với sứ mệnh lịch sử của mình sẽ xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

2. Nhưng, hiện nay chủ nghĩa xã hội hiện thực đã sụp đổ ở Liên Xô và các nước Đông Âu, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế lâm vào thoái trào, do đó, lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học đang bị "đặt thành vấn đề".

Nếu tính từ khi "Thiên ngôn của Đảng Cộng sản" ra đời (2.1848), đánh dấu sự hình thành chủ nghĩa xã hội khoa học, thì đến nay đã gần 160 năm tồn tại và phát triển, chủ nghĩa xã hội khoa học đã nhiều lần đương đầu với thách thức và thách thức lần này là lớn nhất. Tính khắc nghiệt của thử thách lần này không chỉ do sự tấn công của kẻ thù; mặc dù trong thực tế sự tấn công ấy, giờ đây được tăng cường hơn bao giờ hết, với một chi phí lớn lao về tiền bạc và bằng mọi phương tiện hiện đại có thể. Vấn đề còn ở chỗ, tính khắc nghiệt của thử thách lần này còn do chính những sai lầm trong sự giải thích và thực hành chủ nghĩa xã hội khoa học trong một thời gian dài trước đây. Điều đó chẳng những đã làm "biến dạng" trong nhận thức về mặt lý luận, mà còn bị méo mó trong mô hình được tạo ra trong hiện thực bị chính cuộc sống từ chối.

Trước tình hình đó, một số nhà nghiên cứu cho rằng, hai sự kiện chấn động toàn cầu mãi mãi sẽ là dấu hiệu rất độc đáo của thế kỷ XX: dấu thế kỷ là cuộc Cách mạng tháng Mười Nga, làm sụp đổ chủ nghĩa đế quốc ở nơi nó hội tụ đầy đủ nhất những mâu thuẫn, mở cửa cho nhân loại bước vào lịch sử hiện đại; cuối thế kỷ là sự bùng nổ xã hội làm sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu. Tình hình đó làm cho nhiều học giả trung thành với chủ nghĩa tư bản đã khai thác tính nghịch lý của các sự kiện nói trên để dự đoán về "cái chết của chủ nghĩa xã hội". Cũng trong khi đó, nhiều người trung thành với chủ nghĩa xã hội khoa học nhắc lại lời nói nổi tiếng của C.Mác sau thất bại của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh ở Pháp 1848 "*cách mạng chết rồi cách mạng muôn năm*". Theo họ, bây giờ cũng thế, cái đã chết là những sai lầm, ảo tưởng, là những điều ngộ nhận, lệch lạc, viển vông... Có thể khi những cái đó chết đi cũng gây nên sự tê liệt niềm tin không tự giác, sự đổ vỡ không ít những giá trị đã giành được bằng công sức và xương máu của biết bao nhiêu người. Nhưng, bản thân chủ nghĩa xã hội khoa học không chết.

Với cách tiếp cận như vậy và trong bối cảnh xã hội nhiều biến động, với vô vàn sự kiện thay đổi từng ngày như hiện nay, thì ngoài sự kiểm chứng tính đúng đắn của chủ nghĩa xã hội khoa học thông qua Cách mạng tháng Mười của 91 năm về trước, thì liệu ngày nay có còn đúng nữa hay không? Sức sống và tính khoa học xác thực của chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện hiện nay như thế

Tất cả những điều đó cần làm cho dù chỉ là những nghiên cứu thật đầy đủ...

Điều được nhiều người đồng ý, lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng, cũng như chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung là khoa học đang phát triển, sáng tạo. Nghiên cứu hiện thực, tìm tòi một cách sâu sắc các quá trình đang diễn ra trong thế giới tư bản chủ nghĩa (trước đây) cũng như trong điều kiện xã hội hiện nay để từ đó phát triển và làm sáng tỏ những kết luận lý luận trên cơ sở thực tiễn cách mạng - đó cũng là nét đặc trưng của chủ nghĩa xã hội khoa học. Tên tuổi của V.I.Lênin trở thành biểu tượng của cách mạng vô sản, của chủ nghĩa xã hội và tiến bộ, của sự cải tạo thế giới theo chủ nghĩa xã hội. V.I.Lênin đã đấu tranh không mệt mỏi cho sự trong sáng của lý luận mácxít trong điều kiện lịch sử có sự thay đổi và sau V.I.Lênin, lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học đã và đang được phát triển nhờ sự nỗ lực của Đảng Cộng sản Liên Xô, cũng như những cố gắng của các đảng cộng sản và công nhân trên toàn thế giới.

Thực tế cuộc sống đòi hỏi chúng ta phải nhận thức lại và nhận thức đúng rất nhiều vấn đề liên quan đến chủ nghĩa Mác - Lênin, trong đó có chủ nghĩa xã hội khoa học. Chúng tôi cho rằng, sức sống của chủ nghĩa xã hội khoa học được thể hiện ở những nội dung sau:

Thứ nhất, cũng như toàn bộ chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học không phải ra đời từ "mảnh đất hoang". Sức sống của chủ nghĩa xã hội trước hết bắt nguồn từ chỗ, trong quá trình tạo lập và trưởng thành, nó đã kế thừa

những tư tưởng tiến bộ mà những người con ưu tú của nhân loại ấp ủ hàng bao thế kỷ, trong đó bao gồm cả thời kỳ phát triển của chủ nghĩa tư bản. Những tư tưởng đó không chỉ thuần túy là lý tưởng hay nguyện vọng chủ quan, mà còn là quá trình tìm tòi chân lý, mở ra con đường giải phóng cho nhân loại. Chủ nghĩa xã hội lấy việc giải phóng con người làm mục đích của chính mình, nhưng xem đó là sự kế tiếp quá trình mà trước đây nhân loại đã từng giải quyết trên con đường của sự tiến hoá. Nó biết lấy từ di sản của quá khứ những giá trị, trước hết là những giá trị nhân đạo và dân chủ vốn là nguyện vọng thiết tha nhất, thành tựu to lớn nhất mà loài người đạt được từ khi xuất hiện đến nay, và diễn đạt chúng thành cương lĩnh phù hợp với yêu cầu bức thiết của quần chúng, nhằm khơi dậy ở họ sức mạnh của chủ thể tự giác để chính họ thực hiện yêu cầu thông qua hoạt động cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới.

Từ đó, lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học là khoa học về những con đường, những phương tiện để xoá bỏ xã hội cũ, về những quy luật xây dựng xã hội mới, xây dựng những điều kiện kinh tế - xã hội và tinh thần cho sự phát triển toàn diện con người; là khoa học về xã hội cộng sản - với tính cách là xã hội phức tạp, là khoa học về sự quản lý có ý thức, mục đích các quá trình xã hội vì lợi ích của con người.

Thứ hai, chủ nghĩa xã hội khoa học là khoa học giải thích lịch sử, hiện tại và tương lai của thế giới; hiện thực lịch sử ngày càng khẳng định tính đúng đắn của học thuyết này - tính đúng đắn mang sức sống của quy luật lịch sử. Đó là, sự vận dụng lý luận của chủ

nghĩa xã hội khoa học vào thực tiễn đấu tranh cách mạng ở những nước tiến hành cách mạng vô sản.

Trước những thử thách lớn hiện nay, những người mácxít - leninnít chân chính đã thể hiện rõ tinh thần kiên trì lý tưởng cao đẹp của mình. Ở nhiều nước, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trở lực, các đảng cộng sản đã và đang từ trong thực tế của đất nước mình, tìm kiếm những phương hướng, biện pháp đấu tranh mới, những con đường đi lên chủ nghĩa xã hội thích hợp với những điều kiện đặc thù của nước mình. Ở những nước XHCN còn lại (Việt Nam, Lào, Cu Ba, Trung Quốc, Cộng hoà DCND Triều Tiên) thì mọi thắng lợi của cách mạng từ trước đến nay đều là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin, của chủ nghĩa xã hội khoa học được vận dụng đúng đắn vào hoàn cảnh cụ thể mỗi nước, thông qua sự lãnh đạo của các đảng cộng sản ở đó. Sức sống này của chủ nghĩa xã hội khoa học đang được các lực lượng trung thành với nó phát huy trong công cuộc đổi mới nhằm khai thác đầy đủ hơn sức mạnh bất nguồn từ lịch sử, sử dụng có hiệu quả các giá trị truyền thống. Chính điều này làm cho chủ nghĩa xã hội khoa học bám rễ sâu hơn vào mảnh đất dân tộc, phát triển trên nền tảng của sức sống dân tộc, làm giàu bản thân bằng sự khái quát những kinh nghiệm phong phú và đa dạng của dân tộc.

Các nước XHCN hiện nay đang tiếp tục học tập những kinh nghiệm lịch sử thịnh suy, thành bại của các nước XHCN trước đây (Liên Xô, Đông Âu), khắc phục những thiếu sót của mô hình cũ, trong cải cách, mở cửa, tìm tòi chủ nghĩa xã hội mang màu sắc của

đất nước, dân tộc mình và đã đạt được những thành tựu nổi bật. Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt chú trọng nhiệm vụ "*Vận dụng sáng tạo lý luận, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh để nghiên cứu phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học... Xây dựng lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên của chủ nghĩa xã hội Việt Nam*"⁽²⁾. Và qua 20 năm đổi mới (1986 - 2006), tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X, Đảng ta đã tổng kết và rút ra 5 bài học sau đây:

- *Một là*, trong quá trình đổi mới, phải kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- *Hai là*, đổi mới toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp.

- *Ba là*, đổi mới phải vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân, xuất phát từ thực tiễn, nhạy bén với cái mới.

- *Bốn là*, phát huy cao độ nội lực, đồng thời ra sức tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại trong điều kiện mới.

- *Năm là*, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, không ngừng đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân.

Những bài học trên đây là kết tinh của nhiều nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học gắn liền với những thu hoạch rút ra được từ thực tiễn của Đảng ta

trong quá trình khảo sát những đặc điểm mới của đời sống chính trị quốc tế và của nước ta nhằm phục vụ thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Thứ ba, tính đúng đắn của chủ nghĩa xã hội khoa học còn được thể hiện ở chỗ, trong quá trình tồn tại và phát triển của mình, nó biết loại bỏ những "tạp chất", những gì không đúng khi điều kiện lịch sử đã thay đổi. Điều đó còn có nghĩa: chủ nghĩa xã hội khoa học là một học thuyết mở. Điều này còn chứng tỏ, chỉ có những ai trải qua quá trình thử nghiệm của hoạt động thực tiễn thì mới có thể làm được điều đó. C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin là những con người như vậy. Chính từ thực tiễn sinh động mới giúp các ông loại bỏ được những điều không còn phù hợp và từng bước bổ sung để hoàn thiện học thuyết của mình. V.I.Lênin từng nói rằng: *"những người cộng sản không phải là những ông thánh, họ cũng có những khuyết điểm, sai lầm và họ cũng phải sửa chữa những cái đó"*. Vào cuối đời, V.I.Lênin có lần tuyên bố *"Ngày nay chúng ta... buộc phải thừa nhận là toàn bộ quan điểm của chúng ta về chủ nghĩa xã hội đã thay đổi về căn bản"*⁽³⁾.

Theo V.I.Lênin, sự thay đổi căn bản đó chỉ là ở chỗ, trước kia chính trị chỉ là đấu tranh giành chính quyền, là tiến hành nội chiến và chống mọi hoạt động vũ trang can thiệp của các đế quốc bên ngoài, thì ngày nay chính trị là chuyển sang công tác hoà bình, tổ chức văn hoá, giáo dục, hoàn thiện bộ máy hành chính nhằm xây dựng đất nước, trước hết là xây dựng kinh tế theo chính sách mới... Cách nhìn nhận này của V.I.Lênin cũng chính là theo sự chỉ dẫn của

C.Mác-Ph.Ăngghen trước đây, vì hai ông đã nhiều lần căn dặn không được biến lý luận của các ông nêu ra thành giáo điều, chết cứng, mà phải biết xem xét và giải quyết một cách lịch sử cụ thể các vấn đề mà cuộc sống đặt ra...

Cho dù chủ nghĩa xã hội khoa học, chủ nghĩa xã hội hiện thực đang gặp khó khăn, thử thách... nhưng nếu xét ở một tầm nhìn rộng hơn, thì nhân loại có thể vượt lên trên chủ nghĩa tư bản, mở đường đi lên một xã hội cao hơn - đó là một tất yếu lịch sử. Hiện thực của chính chủ nghĩa tư bản nói lên điều đó, nhưng con đường đó không tự động mở ra cho chúng ta, mà phải là quá trình tìm tòi, khám phá, sáng tạo trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học, trên cơ sở đó, chúng ta mới nhận thức một cách khoa học con đường phát triển xã hội hợp với quy luật và lấy đó làm kim chỉ nam, kiên trì lập trường tự chủ nhằm thúc đẩy tiến bộ xã hội ở từng nước. □

1, 3. V.I.Lênin toàn tập, Nxb TB, M.1978, T6, tr.33, 428.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII. Nxb CTQG, H.1997, tr.56.

* Hoạt động lý luận không vì mục đích tự thân của lý luận...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] GS. Đỗ Tư. PGS.TS. Trịnh Quốc Tuấn, PGS.TS. Nguyễn Đức Bách (đồng chủ biên) *Lược khảo lịch sử tư tưởng XHCN và CSCN*. Nxb CTQG, H.1996.
 [2] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia... *Giáo trình CNXH khoa học*. Nxb CTQG. H.2002.
 [3] Ban Tư tưởng Văn hoá Trung ương: *Chuyên đề nghiên cứu Nghị quyết Đại hội X của Đảng*, Nxb CTQG, H.2006.
 [4] Kazuo Shi: *Chủ nghĩa xã hội khoa học là gì?* Nxb CTQG. H.1994.